TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **88**/2025/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành lập ngày 09 tháng 6 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự trong vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 88/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025 về Tranh chấp Hợp đồng tín dụng:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG TMCP TP (viết tắt là TP Bank)

Địa chỉ trụ sở: Toà nhà TPBank, số 57, phố Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hưng; Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn Chiến; Chức vụ: Phó Tổng giám đốc khối ngân hàng cá nhân.

Ủy quyền lại cho Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên LPD Việt Nam, do ông Phạm Quang Quyền – là giám đốc đại diện theo pháp luật.

Ủy quyền cho bà Phạm Thị Diệu Anh, sinh năm 2002, trú tại: Thôn Tử Dương, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội – Thư ký luật sư tham gia tố tụng tại Tòa.

Bị đơn: - Bà NGUYỄN THỊ THU L, sinh năm 1974

Trú tại: Thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Nguyên đơn và Bị đơn cùng xác nhận: Ngày 15/10/2020, Ngân hàng thương mại cổ phần Tp và bà Nguyễn Thị Thu L đã ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số CA000005288976

Đến nay, bà Nguyễn Thị Thu L xác nhận đến ngày 04/02/2025 còn nợ Ngân hàng TMCP Tp theo hợp đồng tín dụng số CA000005288976 ngày 15/10/2020 số tiền: Dư nợ gốc: 26,853,351 đồng; Dư nợ lãi: 20,778,262 đồng, Phạt quá hạn: 8,244,000 đồng. Tổng cộng: **55,875,613 đồng** (*Năm mươi lăm triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn sáu trăm mười ba đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 04/02/2025, bà Nguyễn Thị Thu L còn phải chịu các khoản lãi trong hạn, lãi quá hạn, các khoản phí phát sinh căn cứ theo hợp đồng tín dụng số CA000005288976 ngày 15/10/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Các bên thỏa thuận phương thức thanh toán như sau:

Bà Nguyễn Thị Thu L cam kết tất toán khoản vay trên cho Ngân hàng TMCP Tp trong thời hạn 4 tháng kể từ ngày 15/7/2025 đến hết 15/10/2025, cụ thể:

- Đến 15/7/2025 bà L phải thanh toán cho ngân hàng 10.000.000 đồng;
- Đến 15/8/2025 bà L phải thanh toán tiếp cho ngân hàng 10.000.000 đồng;
- Đến 15/9/2025 bà L phải thanh toán tiếp cho ngân hàng 10.000.000 đồng;
- Đến hết 15/10/2025 bà L phải tất toán cho ngân hàng toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán.

Kể từ ngày 04/02/2025 bà L phải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng và kế ước nhận nợ được ký kết giữa hai bên cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trường hợp bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Tp theo thỏa thuận trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án ngay để thu hồi nợ.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu L tự nguyện chịu toàn bộ 1.396.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Tp số tiền tạm ứng án phí là 1.396.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0057654 ngày 25/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hoàng Nam